

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS - PT

Ngày 11 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc và Ông Tôn Anh Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Văn Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2018/TLPT - HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Huỳnh Như Tấn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang kháng nghị đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2018/HS - ST ngày 25 tháng 10 năm 2018.

Bị cáo bị Viện kiểm sát kháng nghị: **Huỳnh Như Tấn Đ**, tên gọi khác: Lít; sinh ngày 11/5/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ 6, phường Tân Chính, quận Th, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Như S, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2018; tạm giam ngày 22/6/2018; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 07 giờ ngày 17/6/2018, Huỳnh Như Tấn Đ đến bến xe phía Nam, thành phố Huế đón xe khách vào thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Khi đến quận Bình Thạnh, Đ hỏi một người đàn ông lái xe ôm không rõ tên tuổi để mua ma túy thì người này chỉ đến một con hẻm không rõ địa chỉ. Khi đến con hẻm thì Đ gặp và mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 4.000.000 đồng.

Sau khi mua ma túy xong Đ cất giữ trong người rồi đón xe khách ra Huế. Khi về đến phòng trọ tại thôn Lại Thế, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang (do bà Khưu Thị Bích Vân làm chủ), Đ lấy một ít ra sử dụng, số còn lại cất giữ trong túi quần mặc trên người. Đến 13 giờ 45 phút ngày 20/6/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang phát hiện bắt quả tang thu giữ trên người của Đ 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 196/GĐ ngày 21/6/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng có khối lượng là: 4,0441 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của điều tra viên Tường Minh Bình, 02 dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Mẫu vật vụ Huỳnh Như Tấn Đ, bắt ngày 20/6/2018”.

- Trong vụ án này người đàn ông bán ma túy cho Đ ở quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2018/HSST ngày 25/10/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Như Tấn Đ, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Như Tấn Đ 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/6/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/11/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang có Quyết định kháng nghị số: 248/QĐ-VKSPV, quyết định:

1. Kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2018/HS - ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang về phần hình phạt.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Như Tấn Đ lên từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Như Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, bị cáo không kháng cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang

có kháng nghị đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo; bị cáo xin đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật và xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm giải quyết vụ án:

Nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang đảm bảo đúng quy định về thủ tục và thời hạn quy định tại điều 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Về nội dung kháng nghị, Viện kiểm sát tỉnh Thừa Thiên Huế thấy rằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Đ gần ở mức tối đa (4,04441 gam) được quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam), mức hình phạt được quy định đối với hành vi này từ 01 năm đến 05 năm tù.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2018/HS - ST ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đã xét xử bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng tội. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, về nhân thân của bị cáo; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 02 năm tù, chưa bằng 1/2 mức hình phạt quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là chưa xem xét, và đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm góp phần răn đe phòng ngừa chung.

Do đó, cần xem xét, chấp nhận nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm a khoản 2 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận:

Do muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 07 giờ ngày 17/6/2018, Huỳnh Như Tấn Đến bến xe phía Nam, thành phố Huế đón xe khách vào thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Khi đến quận Bình Thạnh, Đ hỏi một người đàn ông lái xe ôm không rõ tên tuổi để mua ma túy thì người này chỉ đến một con hẻm không rõ địa chỉ. Khi đến hẻm thì Đ gặp và mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 4.000.000 đồng. Sau

khi mua ma túy xong Đ cất giữ trong người rồi đón xe khách ra Huế. Khi về đến phòng trọ của bạn gái tại thôn Lại Thê, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang, Đ lấy một ít ra sử dụng, số còn lại cất giữ trong túi quần mặc trên người. Đến 13 giờ 45 phút ngày 20/6/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang phát hiện bắt quả tang thu giữ trên người của Đ 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 196/GĐ ngày 21/6/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng có khối lượng là 4,0441 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

[2] Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 4,0441g, loại ma túy Methamphetamine thuộc danh mục chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ nên phải bị xét xử theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức hình phạt 02 (hai) năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm đã chưa đánh giá, cân nhắc, xem xét đầy đủ, toàn diện đối với tính chất, mức độ và hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là một trong những loại tội phạm nghiêm trọng, có tính nguy hiểm cao, gây nhiều tác hại đến sức khỏe và nòi giống của con người, làm phát sinh nhiều hệ lụy cho gia đình, xã hội, làm băng hoại giá trị đạo đức và các loại tội phạm nguy hiểm khác.

[3] Xét kháng nghị đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo đã có hành vi cố ý phạm tội nghiêm trọng. Tuy nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng hành vi của bị cáo đã thể hiện sự xem thường, bất chấp pháp luật; do đó cần phải xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo, góp phần răn đe và phòng ngừa chung, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Thừa Thiên Huế tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật cần được xem xét chấp nhận.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm a khoản 2 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2018/HS - ST ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Như Tấn Đ.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 điều 11 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm a khoản 2 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2018/HSST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Như Tấn Đ (tên gọi khác: Lít); 03 (ba) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/6/2018.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Như Tấn Đ không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh TT - Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Phú Vang;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Công an huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Thanh

